

Số: 208/BC-UBND

Phụ Dục, ngày 20 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HỆ**  
**THỐNG PHÁP LUẬT TỪ THỰC TIỄN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Thực hiện Công văn số: 754/STP-VBQPPL ngày 07/5/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật từ thực tiễn của địa phương. UBND xã Phụ Dục báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH**

**1. Kết quả đạt được**

Trong thời gian qua, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền. Tuy nhiên, công tác tham mưu, rà soát, kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn vẫn được quan tâm thực hiện.

Các văn bản hành chính thông thường được ban hành cơ bản bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thể thức theo quy định của pháp luật; nội dung phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và quy định của Nhà nước. Công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên được triển khai kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

**2.1 Tồn tại, hạn chế**

Do địa phương chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền nên chưa có nhiều điều kiện để đánh giá toàn diện về chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên thực tế.

Tuy nhiên, công tác tham mưu xây dựng, rà soát văn bản của địa phương vẫn còn một số hạn chế như: kinh nghiệm trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế; việc cập nhật các quy định pháp luật mới đôi khi chưa kịp thời.

**2.2 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

**- Nguyên nhân chủ quan**

Nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng VBQPPL ở cấp xã mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; thời gian đầu tư cho nghiên cứu chính sách, rà soát tính thống nhất và kỹ thuật lập quy còn hạn chế.

Quy trình phối hợp nội bộ giữa các bộ phận trong việc đề xuất chính sách, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình đôi khi chưa được chuẩn hóa thành quy trình thường xuyên, dẫn đến hạn chế về chất lượng chuẩn bị hồ sơ văn bản.

**- Nguyên nhân khách quan**

Hệ thống pháp luật cấp trên thường xuyên điều chỉnh, bổ sung, yêu cầu cập nhật nhanh; trong khi điều kiện hạ tầng, kinh phí, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ ở cơ sở còn hạn chế.

Một số vấn đề quản lý ở địa phương liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực; thẩm quyền ban hành VBQPPL của cấp xã có phạm vi nhất định, dẫn đến việc khó ban hành quy định riêng nếu không có hướng dẫn cụ thể từ cấp có thẩm quyền.

## **II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

### **1. Kết quả đạt được**

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định pháp luật của Trung ương, của tỉnh và cấp trên bảo đảm kịp thời, đúng quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực như hộ tịch, chứng thực, đất đai, hòa giải ở cơ sở, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cải cách hành chính... cơ bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân được thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi liên hệ công tác.

- Bên cạnh đó, UBND xã đã tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời triển khai các văn bản mới ban hành của cấp trên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.1 Tồn tại, hạn chế**

- Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thi hành pháp luật trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở một số thời điểm chưa thật sự sâu rộng; việc tiếp cận và nghiên cứu các văn bản pháp luật mới của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa cao, vẫn còn xảy ra vi phạm trên một số lĩnh vực.

- Việc phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong tổ chức thi hành pháp luật có lúc chưa thật sự chặt chẽ; công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở một số lĩnh vực chưa được thực hiện thường xuyên.

## 2.2 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ yếu là do số lượng văn bản pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều, nội dung rộng và phức tạp; đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên thời gian nghiên cứu, cập nhật văn bản còn hạn chế. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật còn khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai thực hiện.

- Công tác truyền thông chính sách, pháp luật chưa đa dạng hóa hình thức, mức độ ứng dụng các kênh thông tin còn hạn chế do đó mức độ tiếp cận giữa các nhóm dân cư có thể chưa đồng đều.

- Công tác kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa VBQPPL ở cấp xã còn gặp khó khăn do thiếu công cụ quản lý dữ liệu, việc lưu trữ điện tử chưa đồng bộ, dẫn đến hạn chế khả năng tra cứu phục vụ tổng hợp báo cáo hoặc phục vụ kiểm tra.

- Việc đối thoại, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về pháp lý chủ yếu thực hiện lồng ghép, chưa hình thành kênh chuyên biệt hoặc cơ chế ghi nhận, tổng hợp, phản hồi theo quy trình thống nhất.

- Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm; việc bố trí thời gian cho theo dõi, thống kê, đánh giá định kỳ còn hạn chế.

- Kỹ năng thu thập dữ liệu, xây dựng chỉ số theo dõi thi hành pháp luật, kỹ năng truyền thông chính sách theo phương thức mới chưa được bồi dưỡng thường xuyên.

- Kinh phí phục vụ chuyên đổi số và truyền thông chính sách chưa đáp ứng yêu cầu.

- Nhiều nội dung quản lý liên quan pháp luật chuyên ngành cần hướng dẫn của cấp trên; trong khi việc cập nhật và tập huấn theo chuyên đề chưa diễn ra thường xuyên.

## III. ĐÁNH GIÁ VỀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

### 1. Kết quả đạt được

- Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm bố trí cán bộ, công chức thực hiện công tác tư pháp, theo dõi thi hành pháp luật và tham mưu triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, có tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật từng bước được tăng cường. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, quản lý văn bản và điều hành công việc được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan.



- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn từng bước được bổ sung, đáp ứng cơ bản yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **2.1 Tồn tại, hạn chế**

- Nhân lực pháp luật ở cấp xã còn mỏng, tính chuyên sâu chưa cao; nhiệm vụ kiêm nhiệm nhiều dẫn đến hạn chế thời gian đầu tư cho kỹ thuật xây dựng VBQPPL, rà soát văn bản và theo dõi thi hành pháp luật.

- Nguồn lực tài chính cho công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa, số hóa VBQPPL và truyền thông chính sách còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Hạ tầng, trang thiết bị, phần mềm phục vụ số hóa, lưu trữ, tra cứu VBQPPL và theo dõi hiệu lực chưa đồng bộ; chưa hình thành kho dữ liệu văn bản điện tử thống nhất, thuận lợi trong khai thác và báo cáo.

- Mức độ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công khai, minh bạch văn bản và trong truyền thông chính sách chưa đồng đều.

### **2.2 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Cơ chế bố trí nguồn lực cho cấp xã còn hạn chế so với khối lượng công việc; nhiều nhiệm vụ phát sinh yêu cầu giải quyết ngay, dẫn đến ít điều kiện triển khai công tác chuyên sâu.

- Việc ban hành hướng dẫn, cung cấp công cụ dùng chung về số hóa, quản trị dữ liệu VBQPPL và theo dõi thi hành pháp luật ở cấp xã chưa thật sự đầy đủ, thống nhất.

## **IV. BỐI CẢNH, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT TỪ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Bối cảnh**

- Hiện nay, hệ thống pháp luật của Nhà nước tiếp tục được sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Điều này đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với chính quyền địa phương trong công tác tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm các quy định của pháp luật được triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

- Tại địa phương, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân ngày càng tăng; các lĩnh vực quản lý nhà nước phát sinh nhiều vấn đề mới cần được hướng dẫn và tổ chức thực hiện kịp thời theo quy định pháp luật. Trong khi đó, nguồn lực về nhân lực, kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ công tác xây dựng và thi hành pháp luật ở cấp xã còn hạn chế, đội ngũ cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.

- Bên cạnh đó, yêu cầu về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước cũng đặt ra yêu cầu cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế tổ chức thi hành pháp luật phù hợp với thực tiễn địa phương.

## **2. Mục tiêu**

### **2.1. Đến năm 2030**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã; bảo đảm các quy định pháp luật của Trung ương và cấp trên được triển khai đầy đủ, kịp thời, thống nhất và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức.

- Từng bước củng cố các điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật, bao gồm đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng VBQPPL cấp xã theo hướng đúng thẩm quyền, đúng trình tự, bảo đảm kỹ thuật soạn thảo, nội dung khả thi, phù hợp điều kiện nguồn lực.

- Tăng cường công khai, minh bạch và từng bước số hóa văn bản, tạo thuận lợi cho người dân tra cứu và giám sát.

- Thiết lập cơ chế theo dõi thi hành pháp luật và đánh giá hiệu quả VBQPPL sau ban hành bằng tiêu chí, biểu mẫu, số liệu cơ bản.

### **2.2. Đến năm 2045**

- Xây dựng nền hành chính địa phương hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã được thực hiện đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

- Nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật; tăng cường năng lực tham mưu, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm thực hiện đúng quy định, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Hoàn thiện các điều kiện bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, dữ liệu và quy trình xử lý công việc; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Phấn đấu xây dựng môi trường pháp lý ổn định, minh bạch; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển bền vững tại địa phương.

## **3. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **3.1 Nhiệm vụ và giải pháp hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương và kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật do Trung ương ban hành**

#### **a) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền địa phương (từ nay đến 2030 và giai đoạn 2031-2045)**

- Tổ chức rà soát, nhận diện các lĩnh vực phát sinh nhu cầu điều chỉnh tại cơ sở; xây dựng kế hoạch tham mưu ban hành VBQPPL hằng năm theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các nội dung tác động trực tiếp đến đời sống dân cư và nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chuẩn hóa quy trình nội bộ về đề xuất chính sách, đánh giá tác động sơ bộ, lấy ý kiến, tiếp thu giải trình; tăng cường vai trò phối hợp của các đoàn thể và khu dân cư để nâng cao tính đồng thuận và tính khả thi.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan tư pháp cấp trên trong thẩm định, góp ý, bảo đảm văn bản ban hành hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật.

#### **b) Kiến nghị đối với Trung ương và cấp có thẩm quyền**

- Kiến nghị tiếp tục hoàn thiện quy định về phân định thẩm quyền giữa Trung ương và địa phương trong ban hành VBQPPL, bảo đảm vừa thống nhất quản lý, vừa tạo không gian phù hợp để địa phương chủ động ban hành quy định điều chỉnh các vấn đề đặc thù.

- Kiến nghị có hướng dẫn cụ thể hơn về cơ chế tài chính và căn cứ pháp lý đối với một số khoản chi đặc thù phát sinh ở cơ sở nhằm bảo đảm thống nhất, tránh lúng túng trong triển khai và thanh quyết toán.

- Kiến nghị tăng cường hệ thống mẫu biểu, quy chuẩn kỹ thuật và tài liệu hướng dẫn dùng chung phục vụ công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, nhất là ở cấp cơ sở.

### **3.2 Nhiệm vụ và giải pháp hoàn thiện cơ chế thi hành pháp luật**

- Đổi mới truyền thông chính sách, pháp luật theo hướng đa dạng hóa hình thức; tăng cường truyền thông dễ hiểu, ngắn gọn, phù hợp từng nhóm đối tượng;

- Thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả VBQPPL sau ban hành: xây dựng tiêu chí tối thiểu, biểu mẫu theo dõi; định kỳ tổng hợp số liệu áp dụng, kinh phí thực hiện, vướng mắc, phản hồi của người dân để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: cập nhật danh mục văn bản còn hiệu lực; theo dõi tình trạng hiệu lực; kịp thời phát hiện nội dung không còn phù hợp để đề xuất sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ.

- Duy trì cơ chế đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh kiến nghị về pháp lý; nâng cao chất lượng giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật; kịp thời chấn chỉnh và xử lý vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền.

### **3.3 Nhiệm vụ và giải pháp tăng cường điều kiện bảo đảm cơ chế vận hành của hệ thống pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác xây dựng và thi hành pháp luật; gắn trách nhiệm người đứng đầu với chất lượng văn bản và hiệu quả tổ chức thực hiện.

- Phát huy cơ chế giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; mở rộng sự tham gia giám sát của Nhân dân đối với việc công khai văn bản và thực hiện các quy định liên quan đến quyền, lợi ích của người dân.

- Bảo đảm nguồn nhân lực: bố trí, kiện toàn cán bộ phụ trách; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng soạn thảo VBQPPL, rà soát, hệ thống hóa và theo dõi thi hành pháp luật.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính: đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí kinh phí cho công tác pháp chế, tuyên truyền, rà soát văn bản, số hóa và xây dựng dữ liệu văn bản.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: từng bước xây dựng kho dữ liệu VBQPPL của xã; chuẩn hóa lưu trữ điện tử; công khai văn bản để thuận lợi tra cứu; nghiên cứu áp dụng công cụ hỗ trợ (phù hợp điều kiện) nhằm nâng cao chất lượng tổng hợp, báo cáo và theo dõi thi hành pháp luật

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Đề xuất, kiến nghị với Quốc hội**

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, thống nhất, dễ áp dụng, phù hợp với thực tiễn ở cơ sở; hạn chế tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản quy phạm pháp luật.

- Quan tâm ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, tạo điều kiện để cấp cơ sở chủ động hơn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Tăng cường công tác giám sát việc thi hành pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý những quy định không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

### **2. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

- Chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tránh khoảng trống pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống phần mềm dùng chung nhằm tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Quan tâm bố trí kinh phí, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là công chức làm công tác tư pháp, hộ tịch và theo dõi thi hành pháp luật.

### 3. Đề xuất, kiến nghị khác

- Đề nghị các bộ, ngành và cơ quan chuyên môn cấp trên thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật tại cơ sở.

- Đề nghị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật đồng bộ, thuận tiện cho việc tra cứu, cập nhật và khai thác văn bản pháp luật tại địa phương.

- Đề nghị tiếp tục quan tâm nâng cao chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nhằm tạo điều kiện ổn định công tác, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật từ thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Phụ Dực trân trọng báo cáo.

#### Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ngành liên quan;
- Lưu: VT, NTH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Thuận**